

Số: 11 /TB-ĐHTBD

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 2 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2024

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-ĐHTBD ngày 18/07/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thái Bình Dương về việc ban hành Quy chế tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ;

Trường Đại học Thái Bình Dương (TBD) thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2024, như sau:

1. Ngành – Chỉ tiêu tuyển sinh

Tên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Định hướng đào tạo
Luật	8380101	50	Nghiên cứu và Ứng dụng

2. Chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật đáp ứng yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và quy định về chuẩn chương trình đào tạo của Bộ GD-ĐT.

3. Hình thức và thời gian đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy
- Thời gian đào tạo: 18 tháng

4. Phương thức tuyển sinh

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển
- Nguyên tắc xét tuyển được dựa vào điểm trung bình tích lũy của bậc đại học.

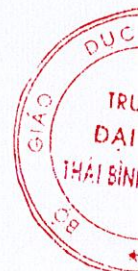
5. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

5.1. Điều kiện về văn bằng

(i) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp.

(ii) Đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.

Danh mục ngành phù hợp chuẩn đầu vào thạc sĩ luật bao gồm:



Tên ngành	Mã ngành	Nhóm ngành phù hợp	
		Không cần bổ sung kiến thức	Cần bổ sung kiến thức
Luật	8380101	Pháp Luật (738); An ninh, Quốc phòng (786)	Nhân văn (722); Khoa học xã hội và hành vi (731); Kinh doanh và quản lý (734); Dịch vụ xã hội (776); Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên (714); Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân (781)

(*) Riêng đối với trường hợp cần bổ sung kiến thức thì phải hoàn thành việc bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển. Trường hợp tên ngành hoặc mã ngành tốt nghiệp của người đăng ký dự tuyển không cùng hệ thống danh mục hiện hành, hoặc không thuộc đối tượng quy định trên đây nhưng có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoặc đang làm việc có liên quan đến lĩnh vực pháp luật và quản lý nhà nước thì Hội đồng chuyên môn của Khoa quản lý ngành xem xét hồ sơ theo từng trường hợp cụ thể.

5.2. Điều kiện về ngoại ngữ

Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, được minh chứng hợp pháp bằng một trong các điều kiện sau đây:

(i) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

(ii) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

(iii) Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Trường hợp thí sinh chưa có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại khoản c, mục 3.2 của điều này, thí sinh sẽ tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào do Trường tổ chức với trình độ tương đương trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Trường hợp ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.

6. Nhận hồ sơ đăng ký nguyện vọng xét tuyển: Từ ngày 20/2 đến hết ngày 05/4/2024.

7. Chính sách học bổng

TT	Đối tượng	Mức học bổng
1	Cựu sinh viên của Trường Đại học Thái Bình Dương	25%
2	Sinh viên đạt danh hiệu thủ khoa của khoá học (tính theo ngành) học tiếp cao học trong vòng 01 năm sau khi tốt nghiệp	50%

8. Hồ sơ dự tuyển

1. Bản sao chứng thực bằng đại học;
2. Bản sao chứng thực bằng điểm đại học;
3. Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu);
4. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
5. Bảng điểm bổ sung kiến thức (nếu có);
6. Giấy xác nhận thời gian làm việc (nếu có);
7. Bản sao giấy tờ về đối tượng ưu tiên (nếu có);
8. Bản sao văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có);
9. Bản sao CCCD, CMND, hoặc hộ chiếu;
10. Giấy khám sức khỏe (trong vòng 6 tháng);
11. Sáu (06) ảnh thẻ 3x4 (ghi rõ họ tên, ngày sinh mặt sau ảnh).

*Lưu ý:

- Thí sinh tải hồ sơ đăng ký dự thi tại địa chỉ website: <http://tbd.edu.vn/sdh>
- Nhà trường không hoàn trả lại hồ sơ sau khi nộp.

9. Lệ phí

- Lệ phí bổ sung kiến thức (nếu có) : 3.000.000 đồng/03 môn học/09 tín chỉ.
- Lệ phí xét tuyển sinh : 500.000 đồng/thí sinh
- Lệ phí nhập học (khi trúng tuyển) : 1.000.000 đồng/thí sinh

10. Thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào (nếu có)

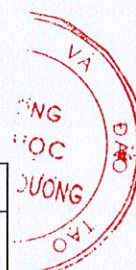
- Lệ phí ôn tập : 1.000.000 đồng
- Lệ phí thi : 500.000 đồng

11. Học phí và Các mốc thời gian thực hiện đóng học phí, lệ phí

- Học phí : 60.000.000 đồng/khóa học/60 tín chỉ.
- Các mốc thời gian thực hiện đóng học phí, lệ phí:

STT	Thời gian	Mức thu
1	Khi nộp hồ sơ xét tuyển:	
	- Lệ phí xét tuyển	500.000
	- Lệ phí bổ sung kiến thức (nếu có)	3.000.000
	- Lệ phí ôn thi ngoại ngữ đầu vào (nếu có)	1.000.000
2	- Lệ phí thi ngoại ngữ đầu vào (nếu có)	500.000
	Sau khi trúng tuyển:	
	- Lệ phí nhập học	1.000.000
3	- Học phí đợt 1	15.000.000
4	Học phí đợt 2 (Sau 03 tháng tính từ thời điểm trúng tuyển)	15.000.000
5	Học phí đợt 3 (Sau 06 tháng tính từ thời điểm trúng tuyển)	15.000.000
6	Học phí đợt 4 (Sau 09 tháng tính từ thời điểm trúng tuyển)	15.000.000

(*)Mức học phí trên chưa tính giảm trừ nếu có áp dụng các chính sách học bổng khác của Trường Đại học Thái Bình Dương.



Lệ phí bổ sung kiến thức, lệ phí xét tuyển, lệ phí dự thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào, thí sinh nộp trực tiếp tại Phòng Tài chính (Phòng A002) của Trường hoặc chuyển khoản qua ngân hàng theo thông tin:

Đơn vị hưởng: Trường Đại học Thái Bình Dương.

Số tài khoản: 044704070017175 – Tại Ngân hàng: HDBank CN Nha Trang

Nội dung: <họ tên thí sinh>, <ngày tháng năm sinh>, <viết tắt tên ngành>, LPXT, LPOT, LPDT, LPBSKT.

(Trong đó LPXT: Lệ phí xét tuyển, LPOT: Lệ phí ôn thi, LPDT: Lệ phí dự thi, LPBSKT: Lệ phí Bổ sung kiến thức)

Sau khi đóng Lệ phí Anh/Chị vui lòng chụp hình chứng từ giao dịch gửi về email: saudaihoc@tbd.edu.vn hoặc Zalo: 0886 433 379

12. Kế hoạch tuyển sinh

- Nhận hồ sơ đăng ký nguyện vọng xét tuyển: từ ngày 20/02 đến hết 05/4/2024.
- Thời gian học bổ sung kiến thức: từ ngày 06/4/2024 (dự kiến).
- Thời gian ôn tập đánh giá tiếng Anh đầu vào: từ ngày 06/4/2024 (dự kiến).
- Thời gian thi đánh giá tiếng Anh đầu vào: ngày 21/4/2024 (dự kiến).
- Thông báo kết quả xét tuyển: 06/5/2024.
- Thời gian làm thủ tục nhập học: đến hết ngày 17/5/2024.
- Thời gian khai giảng dự kiến: 18/5/2024.

13. Địa điểm hướng dẫn thủ tục và nhận hồ sơ:

Trung tâm Tuyển sinh và Truyền thông – Bộ phận Sau đại học
Phòng A001, Trường Đại học Thái Bình Dương
Địa chỉ: 79 Mai Thị Đồng, Vĩnh Ngọc, Nha Trang, Khánh Hòa
Điện thoại: (0258) 3727 147
Hotline: 0886 433 379 | Email: saudaihoc@tbd.edu.vn

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Các cơ quan, đơn vị;
- Thông báo trên trang thông tin điện tử;
- Lưu: VPT, P. ĐT.



PHỤ LỤC

**Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương
Bậc 3 và Bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam áp dụng
trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ**

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-ĐHTBD ngày / /2024 của
Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình Dương)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ / Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450 - 499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140 - 159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160 - 179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275 - 399 Đọc: 275 - 384 Nói: 120 - 159 Viết: 120 - 149	Nghe: 400 - 489 Đọc: 385 - 454 Nói: 160 - 179 Viết: 150 - 179
		Aptis	B1	B2
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance francaise diplomas	TCF: 300 - 399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400 - 499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho hồ sơ đăng ký xét tuyển cao học)

Hình 3x4

Nhớ đóng dấu giáp
lại của nơi thí sinh
đăng làm việc;
hoặc nơi đăng ký
HKTT; hoặc nơi
tạm trú

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

Họ và tên:

Ngày sinh: ____/____/____ - Nơi sinh:

Dân tộc: - Tôn giáo:

Tên đơn vị công tác:

Bộ phận công tác (phòng, ban,...):

Chức vụ, nghề nghiệp:

Địa chỉ hộ khẩu thường trú (ghi rõ số nhà, thôn, ấp, đường, phường/xã; quận/huyện;
tỉnh/thành phố - ghi theo hộ khẩu):

Địa chỉ tạm trú (nếu có):

Điện thoại di động: Địa chỉ email:

Đối tượng hưởng chính sách ưu tiên (Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên tại các địa phương được quy định là Khu vực 1; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Con liệt sĩ; Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên tại địa phương được quy định là Khu vực 1; Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực sinh hoạt, học tập - Xem mục 2.3 của Thông báo tuyển sinh):

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO:

II.1. BẬC HỌC ĐẠI HỌC:

☐ Trường tốt nghiệp (bậc đại học):

+ Loại hình đào tạo (Chính quy, Chuyên tu, VLVH, Mở rộng,):

+ Thời gian đào tạo: từ đến - Nơi tốt nghiệp:

+ Ngành tốt nghiệp (ghi theo văn bằng):

+ Xếp hạng tốt nghiệp (Xuất sắc, Giỏi, Khá, Trung bình khá, Trung bình):

☐ Trường hợp đã được công nhận tốt nghiệp trong thời gian nhận bằng, cung cấp các thông tin:

+ Thông tin số Quyết định công nhận tốt nghiệp:

+ Ngày ký trên quyết định công nhận tốt nghiệp:

II.2. TRÊN ĐẠI HỌC (nếu có):

Trường tốt nghiệp:.....

Loại bằng cấp (thạc sĩ, tiến sĩ):

Ngày cấp: ____/____/____ Ngành tốt nghiệp (ghi theo văn bằng):

.....

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP VÀ LÀM VIỆC CỦA BẢN THÂN

(ghi từ khi học đại học đến nay, nếu có đi làm cần ghi luôn nơi công tác):

Ngày tháng năm	Học tại trường đại học (viện, cơ sở đào tạo), nơi công tác tại đâu?	Thành tích học tập, làm việc (nếu có)

IV. LỜI CAM ĐOAN

Tôi cam đoan các nội dung sau (đánh dấu ✓ vào các ô vuông bên dưới)

- ☐ Tôi cam đoan có đủ sức khỏe để theo học chương trình đào tạo thạc sĩ.
- ☐ Tôi cam đoan hiện không bị thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự.
- ☐ Tôi cam đoan những lời khai trong Lý lịch này là đúng sự thật, nếu có điều gì sai trái tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CƠ QUAN XÁC NHẬN

(Ký tên và đóng dấu của nơi thí sinh đang làm việc;
hoặc nơi đăng ký HKTT; hoặc nơi tạm trú)

TP. Hồ Chí Minh, ngàythángnăm 20.....

Người khai lý lịch

(Ký tên, ghi rõ họ tên)





ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CAO HỌC

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Cao học – Trường Đại học Thái Bình Dương

Tôi tên là: Nam ☐ Nữ ☐

Sinh ngày Tại:

Số CMND/CCCD: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Đối tượng ưu tiên: (Thương binh, Miền núi, Dân tộc)

Cơ quan công tác:

Ngày/tháng/năm bắt đầu công tác:

Điện thoại:

Email:

Tốt nghiệp Đại học:

- Trường:
- Ngành:
- Hệ đào tạo:
- Năm tốt nghiệp: Tốt nghiệp loại:

Chuyển đổi bổ túc kiến thức (nếu có)

Đăng ký dự tuyển Cao học chuyên ngành:

của Trường Đại học Thái Bình Dương.

Tôi xin cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh và quá trình học tập./.

Xin chân thành cảm ơn!

Khánh Hòa, ngàythángnăm 20...

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)



TỔNG HỢP: HÌNH ẢNH HỌC VIÊN (3x4CM)

(Thí sinh dán ảnh vào phiếu này)

Họ và tên thí sinh:.....

Ngày sinh:.....Nơi sinh:.....

Chuyên ngành dự tuyển:.....

Lưu ý: Ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh mặt sau ảnh trước khi dán vào phiếu.

Đối với Thí sinh không tham gia kiểm tra đánh giá năng lực ngoại ngữ chỉ cần nộp 03 hình.

